

Số: 114/2017/QĐST- HNGĐ

Quỳ Hợp, ngày 11 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị T**, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lê Văn D**, sinh năm 1987.

Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị T**, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lê Văn D**, sinh năm 1987.

Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cử thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Lê Văn D.

- **Về con chung:** Giao người con chung tên là Lê Bảo K, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2017 cho chị Đặng Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 1.500.000đ, kể từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị T và anh Lê Văn D không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh Lê Văn D chịu án phí DSST 75.000đ và chịu án phí cấp dưỡng 150.000đ.

Chị Đặng Thị T chịu án phí DSST là 75.000đ. Khoản tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh chị T đã nộp, theo biên lai số 0000119 ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, chị T đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000đ.

Kể từ thời điểm chị Đặng Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê Văn D vẫn chưa thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.
- UBND thị trấn Q, huyện Q.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vy Đình Long

